

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư rà soát và bảo đảm đủ vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA trong kế hoạch năm 2004; sửa đổi cách giao chỉ tiêu kế hoạch vốn đối ứng để áp dụng trong kế hoạch 2005 nhằm bảo đảm để các Bộ, cơ quan và tỉnh, thành phố linh hoạt phân bổ vốn đối ứng cho các chương trình, dự án ODA theo đúng tiến độ thực hiện đã thỏa thuận với nhà tài trợ.

5. Bộ Tài chính ban hành trong quý III năm 2004 các văn bản cần thiết để tinh giản hóa các quy trình, thủ tục kiểm soát chi, thanh toán khối lượng hoàn thành, thủ tục giải ngân vốn ODA và vốn đối ứng; rà soát để cải thiện một bước các định mức chi tiêu của các Ban Quản lý dự án.

6. Bộ Kế hoạch và Đầu tư hợp tác với các Bộ, cơ quan, địa phương và các nhà tài trợ triển khai trong quý III năm 2004 Chương trình đào tạo tăng cường năng lực cho các Ban Quản lý dự án ODA.

7. Giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư làm Tổ trưởng Tổ liên ngành, với thành viên là cán bộ cấp Vụ đại diện cho các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Văn phòng Chính phủ, để giao ban định kỳ bắt đầu từ quý II năm 2004 nhằm phát hiện và giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án ODA, tổng hợp kết quả giao ban báo cáo Thủ tướng Chính phủ và thông báo cho các Bộ, cơ quan, tỉnh và thành phố có liên quan nắm thông tin và có biện pháp cải tiến ở đơn vị và địa phương mình.

8. Trong tháng 6 năm 2004, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về ODA và các nhà tài trợ xây dựng kế hoạch hành động về hài hòa quy trình và thủ tục ODA, tập trung vào các khâu thẩm định và phê duyệt chương trình, dự án, đấu thầu, kế hoạch giải ngân, theo dõi và đánh giá chương trình, dự án, chế độ báo cáo về tình hình thực hiện chương trình, dự án ODA.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi và báo cáo định kỳ Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Chỉ thị này./.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phan Văn Khải

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 92/2004/QĐ-TTg ngày 25/5/2004 về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Nghị định số 43/2000/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2000 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 07/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2001 của Chính phủ về Đại học Quốc gia;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3229/TCCB ngày 27 tháng 4 năm 2004, của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội tại Tờ trình số 697/TCCB ngày 17 tháng 10 năm 2002,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trường Đại học Công nghệ trên cơ sở Khoa Công nghệ và Trung tâm hợp tác Đào tạo và Bồi dưỡng Cơ học trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội.

Điều 2. Trường Đại học Công nghệ là cơ sở đào tạo đại học trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội; Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, tài khoản riêng.

Điều 3. Trường Đại học Công nghệ có nhiệm vụ:

1. Đào tạo nguồn nhân lực trình độ đại học, sau đại học và bồi dưỡng nhân tài thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ.

2. Nghiên cứu và triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 4. Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội quyết định về cơ cấu tổ chức, quy

định chức năng, nhiệm vụ cụ thể và Quy chế hoạt động của Trường Đại học Công nghệ.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Phó Thủ tướng

Phạm Gia Khiêm

CÁC BỘ

LIÊN BỘ

QUỐC PHÒNG - NỘI VỤ

THÔNG TƯ liên tịch số 65/2004/TTLT-BQP-BNV ngày 13/5/2004 hướng dẫn thực hiện Nghị định của Chính phủ về biệt phái sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam.

Thi hành Nghị định số 165/2003/